X08063566

技术要求

1. 材料：70g胶版纸，正反面印刷；
2. 印刷为黑白色单色印刷；
3. 所有印刷内容正确、清晰，不得有漏印、误印，无印刷缺陷；
4. 幅面：（210±3）X（145 ±3），（单位：mm）；
5. 未注公差按照GB/T 1804-m；
6. 颜色及整体效果必须经过研发部确认后方能生产，产品检验以封样件为准；
7. 符合RoHS现行标准要求和REACH指令。
8. 说明书警示语部分的文字大写字母高度必须大于3mm。

2447021

WT105F50

借(通)用件登记

旧底图总号					70g双胶纸		洗衣机研发部
底图总号							
	版本号	A	更改单编号		重量	比例	说明书
出图审查	设计	m马冲 2024.10.29	会签				
	审核	刘 松 2024.10.29	会签				X08063566
日期	工艺	冯超 2024.10.29			图形识别符号		
	标准化	程木聪 2024.10.29	批准	崔维明 2024.10.29			

Hisense

life reimagined

Hisense

life reimagined

HƯỚNG DẪN VẬN HÀNH DÀNH CHO NGƯỜI DÙNG

Trước khi vận hành thiết bị này, vui lòng đọc kỹ hướng dẫn này và giữ lại để tham khảo về sau.

WT150F50

VN

Tiếng Việt

Mục lục

Thông Tin An Toàn..... 1-2
Thông số kỹ thuật.....2
Biện pháp phòng ngừa an toàn..... 3-6
Các bộ phận đi kèm.....7
Danh sách đóng gói.....7
Lắp đặt và điều chỉnh 8
Lắp đặt ống nạp.....9
Lắp đặt ống nạp nước.....10
Sử dụng ống xả.....11
Chuẩn bị trước khi giặt.....12
Cho đồ giặt vào và thêm chất giặt tẩy 13
Chương Trình và Tùy Chọn..... 14-16
Chương trình giặt 17
Xử lý sau khi giặt 18
Khắc phục sự cố.....19

Thông tin an toàn

1. Nhà sản xuất có quyền sửa đổi sản phẩm mà không cần phải thông báo trước nếu việc này được cho là cần thiết hoặc hữu ích trong IFU này.
2. Trước khi vận hành máy giặt mới của bạn, vui lòng đọc kỹ hướng dẫn này và giữ lại để tham khảo về sau. Nếu bạn vô tình để mất hướng dẫn này, hãy yêu cầu bộ phận dịch vụ khách hàng cung cấp một bản sao điện tử hoặc bản cứng.
3. Vui lòng đảm bảo rằng ổ cắm điện được nối đất an toàn, kết nối với nguồn cấp nước là đáng tin cậy.
4. Thiết bị này không dành cho những người (bao gồm cả trẻ em) bị suy giảm năng lực thể chất, giác quan hoặc tâm thần, hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức, trừ khi họ được người chịu trách nhiệm về an toàn của mình giám sát hoặc hướng dẫn về cách sử dụng thiết bị.
5. Trẻ em từ 8 tuổi trở lên và những người bị suy giảm năng lực thể chất, giác quan hoặc tâm thần hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức chỉ có thể sử dụng thiết bị này nếu được giám sát hoặc hướng dẫn cách sử dụng thiết bị an toàn và hiểu rõ các mối nguy hiểm có liên quan. Trẻ em không được nghịch thiết bị. Trẻ em không được vệ sinh hay bảo trì máy khi không có sự giám sát.
6. Trẻ em phải được giám sát để đảm bảo chúng không nghịch thiết bị.
7. Nếu bị hư hỏng, dây nguồn phải được nhà sản xuất, nhân viên dịch vụ hoặc những người có trình độ tương đương thay thế để tránh nguy hiểm.
8. Phải sử dụng các bộ ống mới được cung cấp kèm thiết bị và không được sử dụng lại các bộ ống cũ.

Thông Tin An Toàn

9. Đối với các thiết bị có lỗ thông gió ở đế, không được để thảm sàn chặn lỗ thông gió.
10. Phải để thiết bị xa tầm với của trẻ em dưới 3 tuổi trừ khi được giám sát liên tục.
11. Đối với các thiết bị được thiết kế để kết nối với ống dẫn nước chính, áp xuất tối đa cho phép của nước nạp vào là 0,8 MPa. Áp xuất tối thiểu cho phép của nước nạp vào là 0,03 MPa nếu cần thiết để thiết bị được vận hành chính xác.
12. Sức chứa đồ giặt tối đa là 15 kg.
13. Chỉ sử dụng tại nhà riêng.
14. Thiết bị này được thiết kế để sử dụng trong hộ gia đình và các ứng dụng tương tự như:
    - khu vực nhà bếp của nhân viên trong các cửa hàng, văn phòng và các môi trường làm việc khác;
    - nhà ở trang trại;
    - khách hàng sử dụng trong khách sạn, nhà nghỉ và các môi trường kiểu cư trú khác;
    - các môi trường kiểu nhà nghỉ qua đêm chỉ phục vụ giường ngủ và bữa sáng;
    - những khu vực sử dụng chung trong các tòa nhà căn hộ hoặc trong tiệm giặt là.

Thông số kỹ thuật

Loại	Máy Giặt Tự Động
Kiểu máy	WT105F50
Tần số điện áp định mức	220-240 V~ 50 Hz
Sức chứa đồ giặt/vắt định mức	10.5 kg
Áp suất nạp nước	0,03 MPa - 0,8 MPa
Nguồn điện đầu vào định mức	450 W
Khối lượng (Tịnh)	34kg
Kích Thước (mm) (W × D × H)	556X604X975

Biện pháp phòng ngừa an toàn

Sự an toàn của bạn và những người khác đóng vai trò rất quan trọng.

Chúng tôi đã cung cấp nhiều thông báo an toàn trong hướng dẫn này và trên thiết bị của bạn. Hãy luôn đọc và làm theo tất cả các thông báo an toàn.



Đây là biểu tượng cảnh báo an toàn.
Biểu tượng này sẽ cảnh báo bạn về các mối nguy hại tiềm ẩn có thể gây tử vong hoặc làm tổn thương bạn và những người khác.
Tất cả các thông báo an toàn đều sẽ tuân theo biểu tượng cảnh báo an toàn và hiển thị bằng từ "NGUY HIỂM" hoặc "CẢNH BÁO". Các từ này có nghĩa là:

⚠ NGUY HIỂM	⚠ CẢNH BÁO
Quý vị có thể tử vong hoặc gặp chấn thương nghiêm trọng nếu không tuân theo các hướng dẫn ngay lập tức.	**Quý vị có thể tử vong hoặc gặp chấn thương nghiêm trọng nếu không tuân theo các hướng dẫn.**

Tất cả các thông báo an toàn sẽ cho bạn biết mối nguy hại tiềm ẩn là gì, cách giảm thiểu khả năng bị thương và điều gì có thể xảy ra nếu không tuân theo các hướng dẫn.

HƯỚNG DẪN QUAN TRỌNG VỀ AN TOÀN

CẢNH BÁO: Để giảm nguy cơ xảy ra hỏa hoạn, điện giật hoặc chấn thương cho người sử dụng máy giặt, hãy tuân theo các biện pháp phòng ngừa cơ bản, bao gồm những điều sau:

- Không được tháo dây nối đất.
- Cắm dây điện vào ổ điện nối đất.
- Không được sử dụng dây điện nối dài.
- Rút dây hoặc ngắt kết nối nguồn điện trước khi vệ sinh hoặc bảo dưỡng.
- Sau khi vệ sinh hoặc bảo dưỡng, hãy thay tất cả các bộ phận và tấm phủ trước khi vận hành.
- Sử dụng các sản phẩm vệ sinh không dễ cháy.
- Để các sản phẩm dễ cháy, chẳng hạn như xăng, cách xa máy giặt.
- Bố trí hai người trở lên để di chuyển hoặc lắp đặt máy giặt.
- Không sửa chữa hoặc thay thế bất kỳ bộ phận nào của máy giặt hoặc cố gắng thực hiện bất kỳ hoạt động bảo dưỡng nào trừ khi được khuyến nghị cụ thể trong hướng dẫn này.
- Đối với việc bảo dưỡng, hãy liên hệ với nhà sản xuất hoặc nhân viên dịch vụ của nhà sản xuất hoặc người có trình độ tương tự để tránh mối nguy hại.

Biện pháp phòng ngừa an toàn

⚠ CẢNH BÁO AN TOÀN

Cảnh Báo An Toàn

1. Không đặt vật nặng lên máy giặt.
2. Bố trí hai người trở lên để di chuyển hoặc lắp đặt máy giặt.
3. Nhiệt độ nước không được vượt quá 55°C.
4. Máy giặt cần được cắm điện vào ổ điện phù hợp.
5. Không để trẻ em chơi ở trên hoặc trong máy giặt.
6. Nếu bị hỏng, dây nguồn phải được nhà sản xuất hoặc nhân viên dịch vụ của nhà sản xuất hoặc những người có trình độ tương đương thay thế.
7. Phải sử dụng các bộ ống mới được cung cấp kèm thiết bị và không được sử dụng lại các bộ ống cũ.

Nguy Cơ Làm Hỏng Quần Áo

1. Không được giặt quần áo không thấm nước (áo mưa, gối, túi ngủ).
2. Chỉ sử dụng máy giặt tại nhà riêng.
3. Luôn đọc và làm theo các hướng dẫn trên nhãn sử dụng vải để tránh làm hỏng trang phục của bạn.

Hư Hỏng do Cháy Nổ

1. Không giặt đồ đã được làm sạch, giặt, ngâm trước đó hoặc các đồ dính xăng dầu, dung môi giặt khô hoặc các chất dễ cháy nổ khác.
2. Không vận hành máy giặt nếu có rò rỉ khí gas.

Nguy Cơ Chấn Thương

1. Để các vật liệu đóng gói cách xa trẻ em.
2. Thiết bị này không dành cho những người (bao gồm cả trẻ em) bị suy giảm năng lực thể chất, giác quan hoặc tinh thần, hoặc những người thiếu kinh nghiệm và kiến thức, trừ khi họ được người chịu trách nhiệm về an toàn của mình giám sát hoặc hướng dẫn sử dụng thiết bị.
3. Không để trẻ em nghịch máy giặt. Giữ vật nuôi tránh xa máy giặt.
4. Không đưa tay vào máy giặt nếu lồng giặt hoặc trục quay đang chuyển động.

⚠ CẢNH BÁO



Nguy Cơ Điện Giật

Kết nối với ổ điện nối đất.
Không được tháo dây nối đất.
Không sử dụng bộ điều hợp ngoại trừ các bộ điều hợp được nhà sản xuất chứng nhận và cung cấp.
Không sử dụng dây điện nối dài.
Việc không tuân theo theo các hướng dẫn này có thể dẫn đến tử vong, hỏa hoạn hoặc điện giật.

⚠CẢNH BÁO



Nguy Cơ Hỏa Hoạn

Không giặt đồ thấm xăng dầu hoặc bất kỳ sản phẩm nào giải phóng hơi hoặc khí có thể bắt lửa và phát nổ.
Việc không tuân theo theo các hướng dẫn này có thể dẫn đến tử vong hoặc hỏa hoạn.

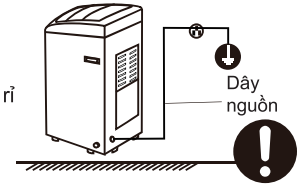
Biện pháp phòng ngừa an toàn

Ý nghĩa và mô tả về các biểu tượng

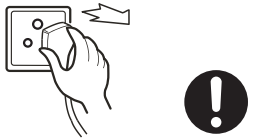
Biểu tượng cảnh báo 	Nội dung được đánh dấu bằng biểu tượng này liên quan đến an toàn của sản phẩm và an toàn cá nhân của người dùng. Việc không tuân thủ hướng dẫn có thể làm hư hỏng máy hoặc gây tổn hại đến sự an toàn cá nhân của người dùng.
Biểu tượng cấm 	Nội dung được đánh dấu bằng biểu tượng này là các hành động bị cấm thực hiện. Việc không tuân thủ hướng dẫn có thể dẫn đến hư hỏng máy hoặc gây tổn hại đến sự an toàn cá nhân của người dùng.

Chúng tôi đã cung cấp nhiều thông báo quan trọng về an toàn trong hướng dẫn này và thiết bị của bạn. Hãy luôn đọc và làm theo tất cả các thông báo an toàn.

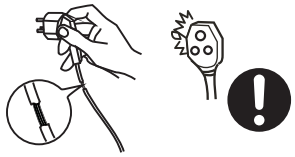
Máy giặt cần được cắm điện vào ổ điện phù hợp. Đảm bảo sử dụng ổ cắm ba pha. Đảm bảo rằng ngạnh nối đất của ổ cắm điện được nối đất một cách đáng tin cậy. Sử dụng bộ chống rò rỉ điện nếu có thể.



Trong quá trình sử dụng bình thường của máy giặt, phích cắm điện phải sẵn sàng để rút hoặc cắm bằng tay.
Đảm bảo rút phích cắm và khóa vòi nước trong các trường hợp sau: mất điện, giao máy giặt, đặt Máy Giặt ở chế độ rảnh rỗi hoặc vệ sinh máy giặt. Không sử dụng tay ướt để cắm hoặc rút phích cắm điện. Không sử dụng dây điện nối dài.



Không dùng lực uốn cong, kéo dãn, xoắn, buộc dây nguồn, hoặc thay đổi hình dạng dây nguồn. Không để các vật nặng đè hoặc kẹp vào dây nguồn. Nếu dây nguồn và phích cắm điện bị hư hỏng, hoặc ổ cắm điện bị lỏng, hãy đảm bảo yêu cầu các kỹ thuật viên thuộc cửa hàng chuyên dụng hoặc nhân viên đại diện của chúng tôi, hoặc bộ phận bảo dưỡng của Hisense thay thế các bộ phận này để tránh mọi rủi ro. Giữ sạch sẽ phần ngạnh của phích cắm điện. Nếu có bụi trên phích cắm điện, vui lòng lau sạch bằng vải khô.

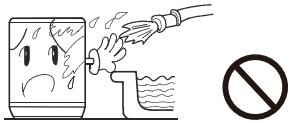


Không để máy giặt dùng chung ổ điện với các thiết bị điện khác. Không sử dụng nếu phích cắm điện bị hư hỏng hoặc dây nối với ổ cắm bị lỏng.



Biện pháp phòng ngừa an toàn

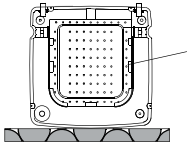
Không để máy giặt ở khu vực ẩm ướt như phòng tắm. Không sử dụng các sản phẩm tẩy rửa có tính ăn mòn để vệ sinh máy giặt. Chỉ sử dụng một miếng vải ẩm mềm.



Không sử dụng nước có nhiệt độ trên 55°C bên trong lồng giặt.



Không đặt máy giặt trên Thảm.



Không giặt các đồ không thấm nước như áo mưa, bạt phủ xe đạp, vải dệt từ lông tơ, v.v. để tránh rung động bất thường khi quay và làm hỏng đồ giặt.



Không cho tay vào lồng giặt đang quay. Điều đó là nguy hiểm ngay cả khi tốc độ quay chậm. Đặc biệt để ý đến trẻ em. Không cho trẻ em ở gần máy giặt để tránh việc chúng trèo lên máy.



Không tự mình tháo dỡ, sửa chữa hoặc thay máy.



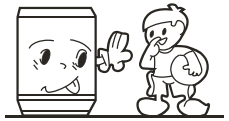
Không đặt bất kỳ vật nóng hoặc nặng nào (chẳng hạn như ấm chứa nước nóng) lên trên máy giặt.



Không giặt đồ bằng các vật liệu dễ bay hơi (chẳng hạn như chất pha loãng, xăng, v.v.)



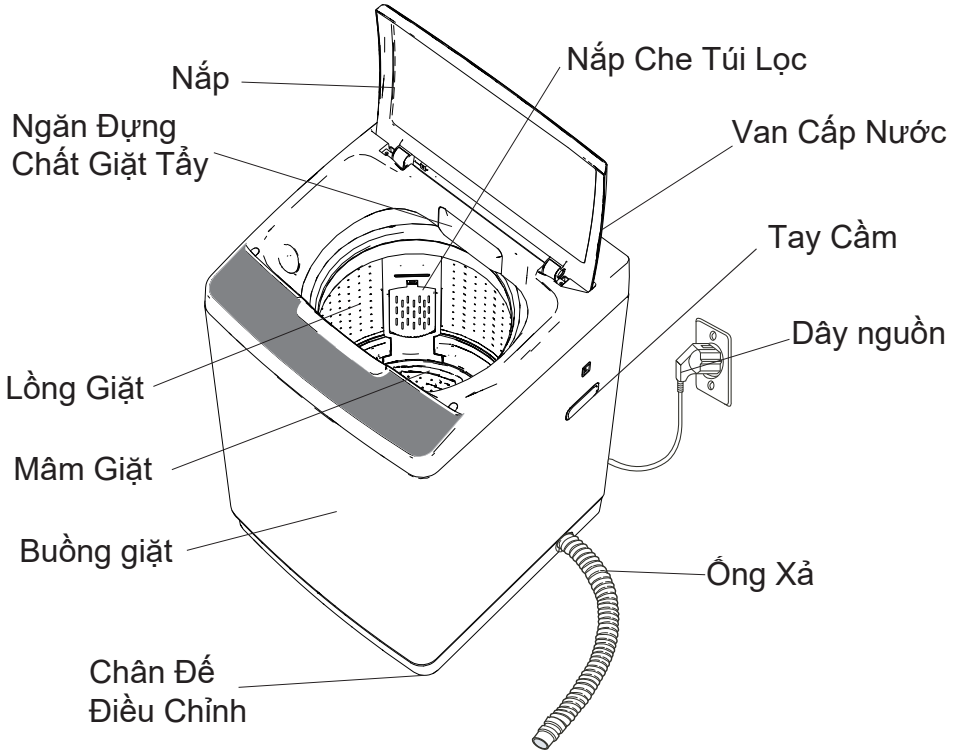
Người khuyết tật hoặc trẻ em không được sử dụng máy giặt mà không có sự để ý của người khác.



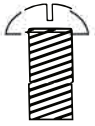
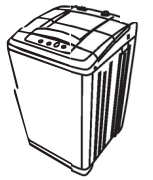
Không để máy giặt tiếp xúc với ánh nắng trực tiếp và nguồn nhiệt như máy sưởi.



Các bộ phận đi kèm



Danh sách đóng gói

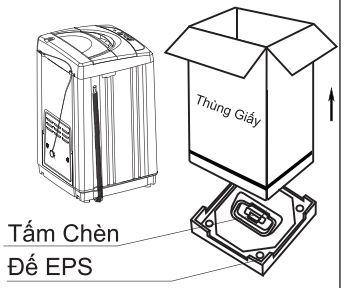
Hình 1	Hình 2	Hình 3	Hình 4	Hình 5
Ống Nạp	Óc Vít	Tấm Cách Nhiệt	Máy Giặt	Hướng Dẫn Sử Dụng
				
1 chiếc	3 chiếc	1 chiếc	1 bộ	1 bộ

Lắp đặt và điều chỉnh

Vui lòng lắp đặt và điều chỉnh máy theo yêu cầu của hướng dẫn, điều này rất quan trọng để vận hành máy an toàn và đúng cách.

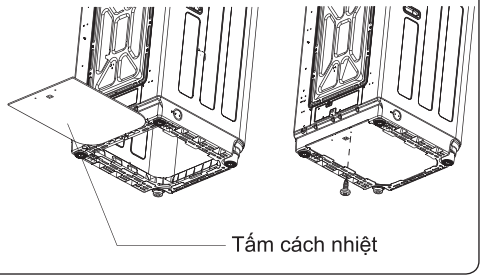
- Tháo bao bì, lấy ra Tấm cách nhiệt, Đế EPS, tấm chèn, v.v.
- Mở nắp máy giặt, lấy Phụ Kiện trong lồng máy giặt ra.

Lưu ý:
Tấm chèn ở Đế EPS không phải một bộ phận của máy giặt, tấm chèn được sử dụng để cố định máy giặt trong quá trình vận chuyển. Nghiêm cấm thử máy giặt hoặc giặt trên Đế EPS.



Lắp đặt Tấm cách nhiệt

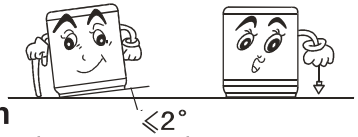
- Sau khi mở bao bì, vui lòng nghiêng nhẹ máy giặt về phía trước, sau đó đặt tấm cách nhiệt vào hốc lắp của Đế.
- Dùng ốc vít cố định chặt tấm cách nhiệt vào Đế bằng tuốc nơ vít đầu chữ thập.



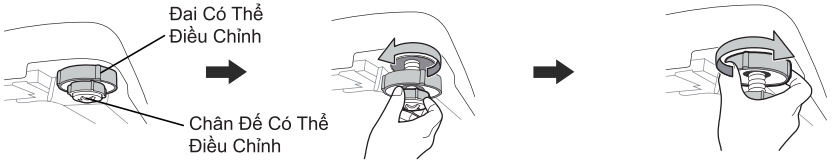
Điều chỉnh vị trí lắp đặt

Độ dốc cho phép lớn nhất của đế chân máy là 2°. Mặt đất nghiêng hoặc gồ ghề sẽ dẫn đến việc máy chạy không ổn định hoặc ngừng hoạt động. Vui lòng điều chỉnh vị trí máy bằng các phương thức sau:

- **Xác nhận mặt đất bằng phẳng:**
  Sử dụng dây buộc với quả dọi để kiểm tra xem mặt đất bằng phẳng không.



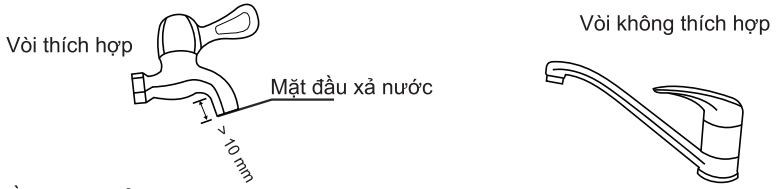
- **Điều chỉnh chân đế có thể tùy chỉnh**
  1. Để xoay chân đế có thể điều chỉnh, đầu tiên hãy nhấc phần cạnh chân đế lên một chút. Xoay chân đế có thể điều chỉnh theo chiều kim đồng hồ cho đến khi máy giặt ổn định.
  2. Vặn chặt đai ngược chiều kim đồng hồ sau khi điều chỉnh.



Lắp đặt ống nạp

Xác nhận vòi phù hợp

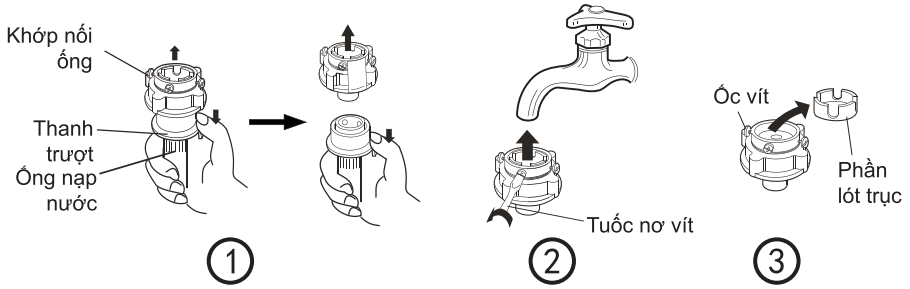
Yêu Cầu về Nước
Phải cung cấp đủ nước với áp suất nước trong khoảng từ 0,03 MPa đến 0,8 MPa.



Chiều dài đầu trước phải lớn hơn 10 mm.
Mặt đầu xả nước của vòi phải phẳng. Nếu không, hãy mài phẳng phần mặt bằng giữa để tránh rò rỉ.

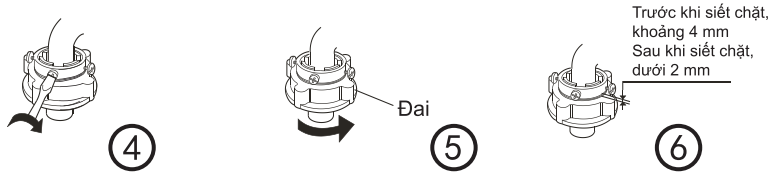
Nối ống nạp nước với vòi

1. Đẩy thanh trượt xuống để tháo khớp nối ống khỏi cụm nạp nước, như minh họa trong Hình ①.
2. Nới lỏng 4 ốc vít trên khớp nối ống đúng cách, sau đó nối khớp nối ống với vòi, như minh họa trong hình ②. (Nếu đường kính của vòi quá lớn và không thể nối khớp nối ống, hãy nới lỏng 4 ốc vít và tháo phần lót trục, như minh họa trong Hình ③. Đầu trước của vòi phải phẳng, nếu không sẽ xảy ra hiện tượng rò rỉ nước).



3. Siết chặt đều 4 ốc vít trên khớp nối ống, như minh họa trong Hình ④.
4. Siết chặt các đai như minh họa trong Hình ⑤.

Lưu ý: chiều dài của ren lộ ra trước và sau khi siết đai phải thay đổi từ khoảng 4 mm đến 2 mm.



Lắp đặt ống nạp nước

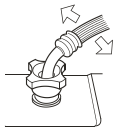
Nối ống nước với máy giặt

Nối các đai của ống nước với đầu van nạp, siết chặt các đai và lắc nhẹ để kiểm tra xem chúng đã được siết chặt đúng cách chưa, như minh họa trong hình:



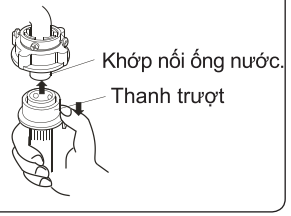
Lưu ý:

1. Siết chặt đều và không vặn ống nước, nếu không khớp nối ống sẽ bị hư hỏng.
2. Không tháo miếng hấp thụ. Kiểm tra xem miếng hấp thụ có bị rơi ra hay hư hỏng không mỗi khi chuẩn bị sử dụng máy giặt. Nếu có, hãy liên hệ ngay với bộ phận bảo dưỡng của Hisense.



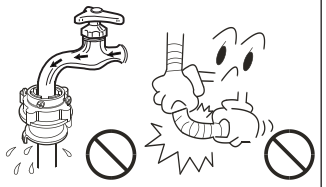
Nối khớp nối ống với ống nước

Nhấn thanh trượt xuống và lắp ống nước vào khớp nối. Sau đó, nhả thanh trượt.



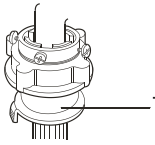
Kiểm tra kết nối giữa khớp nối ống và ống nước

1. Sau khi nối, mở vòi để kiểm tra xem có rò rỉ không.
2. Kéo nhẹ để kiểm tra xem ống đã được cố định chắc chắn chưa.
3. Không dùng sức uốn cong ống nước.
4. Trước mỗi lần sử dụng, hãy kiểm tra xem kết nối ống nước và kết nối của khớp nối ống với vòi có chắc chắn không, để tránh bị ngắt kết nối do gắn không đúng cách.



Tháo ống nước

1. Đóng vòi.
2. Nhấn thanh trượt xuống để tháo ống nước. Nếu máy giặt sẽ được sử dụng một hoặc nhiều lần trong một tuần, không được tháo khớp nối ống để tránh làm hỏng vít hãm.

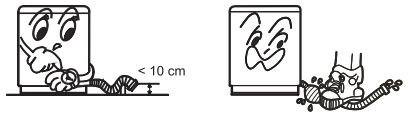


Sử dụng ống xả

Sử dụng ống xả

Ống xả phải hoạt động một cách trơn tru

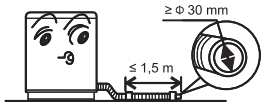
1. Cổng xả nước không được cao hơn mặt đất quá 10 cm, nếu không việc xả nước sẽ không thể diễn ra, thời gian xả nước sẽ rất lâu hoặc quá trình xả nước sẽ dừng lại giữa chừng.
2. Không giẫm lên hoặc đè bẹp ống xả.



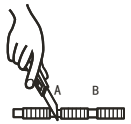
3. Cắt một phần ống xả nếu quá dài. Để quá trình xả nước diễn ra một cách trơn tru, hãy cắt đầu trước của ống xả theo góc.



4. Mua thêm đoạn ống xả phù hợp ≤ 1,5 m) khi cần nối dài thêm.

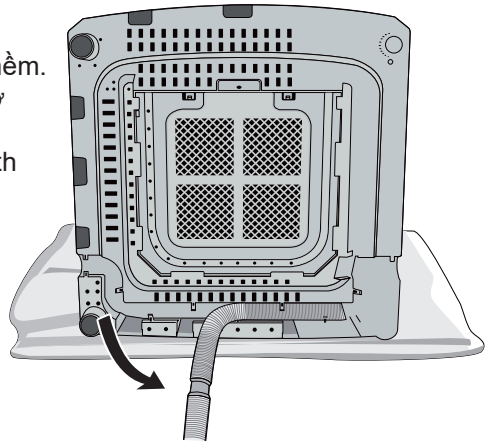


5. Cắt ống xả ở vị trí thích hợp nếu ống nối thêm quá dài.



Cách thay đổi hướng của ống thoát nước

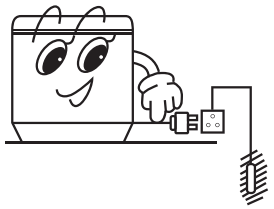
1. Nghiêng máy giặt về phía trư nhẹ nhàng trên một miếng vải mềm.
2. Kéo ống thoát nước ra theo hướ của rãnh dưới máy giặt.
3. Đặt ống thoát nước trở lại rãnh th hướng ngược lại.



Chuẩn bị trước khi giặt

Chuẩn bị trước khi giặt

1. Mở vòi nước.
2. Xác nhận máy giặt đã được nối đất một cách đáng tin cậy. Sau đó cắm phích cắm điện vào ổ cắm. Không được nối đầu nối đất với đường ống dẫn khí đốt và đường ống dẫn nước từ vòi.



Chú ý những điều sau trước khi giặt

Kiểm tra xem có yêu cầu giặt đặc biệt đối với đồ giặt không.	Lấy tất cả các vật dụng còn sót lại trong túi áo/ quần, do các vật dụng này có thể làm hư hỏng máy nếu không được lấy ra. 	Buộc lại dây đối với quần áo có dây dài, cài khuy, đóng khóa kéo. 	Khối lượng đồ giặt không được quá lớn. Căng và duỗi thẳng đồ giặt trước khi cho vào lồng giặt. 	Nên để nghiêng quần áo có khuy do khuy quần áo có thể gây ra tiếng lạch cạch khi giặt. 

a. Kiểm tra xem đồ giặt có thể giặt được không.
b. Xếp đồ giặt dễ phai màu riêng với các đồ giặt khác.
c. Ấn đồ giặt khó thấm nước xuống nước bằng tay.
d. Đối với đồ giặt dính bẩn nhiều, trước tiên hãy loại bỏ các chất bẩn như bùn hoặc bụi.
   Đối với phần bị dính bẩn nhiều, hãy bôi chất giặt tẩy lên phần đó trước, điều này có thể giúp loại bỏ vết bẩn dễ dàng hơn.
e. Đối với đồ giặt có thể bị xơ vải và có lông dài, hãy lộn trái đồ giặt trước khi cho vào máy giặt.
f. Không cho đồ giặt bị dính hóa chất trực tiếp vào máy giặt.

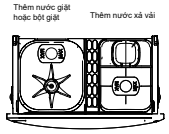
Cho đồ giặt vào và thêm chất giặt tẩy

Cách cho đồ giặt vào và thêm chất giặt tẩy

- Sức chứa đồ giặt và vắt đề cập đến khối lượng đồ giặt tiêu chuẩn ở điều kiện khô có thể giặt và vắt trong một chu trình. Khối lượng đồ giặt trong một chu trình cần ít hơn sức chứa định mức. Sức chứa lớn nhất của máy này là 15 kg.
- Độ dày, kích cỡ và loại vải sẽ ảnh hưởng đến sức chứa đồ giặt thực tế. Có thể cho một lượng đồ giặt phù hợp và đồ giặt sẽ được quay nhào bình thường trong quá trình giặt của một chu trình.
- Vui lòng không chọn mực nước cao cho đồ giặt dưới 2,0 kg để tránh nước bắn tung tóe.
- Khi giặt đồ mềm như chăn len, khối lượng không được vượt quá 2,0 kg cho mỗi chu trình.
- Khi giặt bằng nước có nhiệt độ cao, vui lòng chú ý đến giới hạn nhiệt độ giặt được ghi trên nhãn của đồ giặt.

Thêm chất giặt tẩy

Hộp đựng chất giặt tẩy A
(Vui lòng cho đủ lượng bột giặt cần thiết cho một lần giặt vào hộp thật đều)



- Như minh họa trong hình bên trái, kéo hộp đựng chất giặt tẩy ra trước khi thêm.
- Có thể sử dụng bột giặt hoặc nước giặt.
- Cho bột giặt/nước giặt trực tiếp vào vị trí thích hợp trong hộp đựng chất giặt tẩy.
- Nên sử dụng bột giặt/nước giặt ít tạo bọt.
- Lượng bột giặt/nước giặt cần thiết sẽ thay đổi theo chất lượng của bột giặt/nước giặt và độ bẩn của đồ giặt.
- Khi khối lượng đồ giặt ít, mực nước không được quá cao, nếu không sẽ không chỉ lãng phí nước và bột giặt mà nước còn dễ tràn ra ngoài.
- Khi thêm nước giặt, lượng nước giặt không được tràn ra nắp.
- Khi nước giặt hoặc bột giặt bị vón cục hoặc sệt nhớt, nên pha loãng với một lượng nước nhỏ trước khi cho vào hộp đựng chất giặt tẩy để tránh để lại cặn chất giặt tẩy hoặc phụ gia giặt sau khi sử dụng lãng phí.

Cách sử dụng bột giặt

- Hòa tan trực tiếp trong máy (Không áp dụng cho chương trình Tự Động và Hẹn Giờ):
  1. Đổ một ít nước vào.
  2. Thêm bột giặt. Chạy trong 30 giây để hòa tan hoàn toàn bột giặt.
  3. Cho đồ giặt vào. Chọn mực nước phù hợp.
- Hòa tan tức thì bột giặt:
  1. Chuẩn bị nước ấm 30°C và khay đựng.
  2. Cho bột giặt vào khay và khuấy để bột giặt hòa tan hoàn toàn.
- Bột giặt dễ dính vào đồ giặt hơn nước giặt. Do đó, hãy dùng một lượng phù hợp.
- Không nên sử dụng chất giặt tẩy nhiều bọt. Chỉ sử dụng chất giặt tẩy cho máy giặt cửa trên hoặc máy giặt tự động.
- Bột giặt kém chất lượng hoặc bảo quản lâu ngày có thể bị vón cục. Hãy vệ sinh hộp đựng chất giặt tẩy kịp thời.

Lượng chất giặt tẩy và lượng nước tiêu chuẩn

Khối lượng đồ giặt (kg)	Mực nước	Lượng nước	Bột giặt thông thường, Cho 1,3 g vào mỗi 1 L nước
7.0-10.5(wool1.5-2.0)	10 9	About 68L About 62L	About 88.4g About 80.6g
4.5-7.0(wool1.0-1.5)	8 7	About 57L About 52L	About 74.1g About 67.6g
3.0-4.5(wool 0-1.0)	6 5	About 47L About 42L	About 61.1g About 54.6g
1.5-3.0	4 3	About 37L About 32L	About 48.1g About 41.6g
0 - 1.5	2 1	About 28L About 22L	About 36.4g About 28.6g

Chương Trình và Tùy Chọn

Thực hiện các bước sau để cài đặt chương trình máy giặt theo nhu cầu của bạn:

Trạng thái và ý nghĩa của các đèn báo

- Đèn sáng lên thể hiện tiến trình của chương trình giặt đã chọn.
- Đèn nhấp nháy thể hiện tiến trình của quá trình giặt.





1. Công tắc nguồn

Nhấn công tắc nguồn để bật máy.

Sau khi bật nguồn, nhấn công tắc nguồn một lần nữa để tắt máy.

Nếu nút “Khởi động/Tạm dừng” không được nhấn trong vòng 10 phút sau khi bật nguồn, máy giặt sẽ tự động tắt nguồn.



2. Khởi động/tạm dừng

Sau khi bật nguồn, nhấn nút này để khởi động máy giặt.

Khi máy giặt đang hoạt động, nhấn nút này để dừng máy.



3. Chức năng

Nhấn nút "Temp. (Nhiệt độ) nhiều lần để chuyển đổi qua các chức năng khác nhau.

Lưu hương-Giặt mạnh



4. Chương trình

Chọn chương trình giặt phù hợp dựa trên khối lượng, loại vải và mức độ bẩn của quần áo.

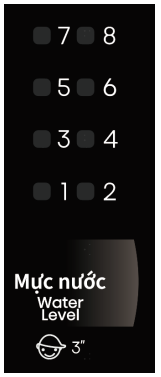
Trình tự lựa chọn chương trình như sau: Giặt thường→Giặt nhanh→Giặt đồ mỏng→Giặt mạnh→Đồ cotton→Giặt chăn/mền→Vắt→Vệ sinh lồng giặt

Chương Trình và Tùy Chọn



5. Hẹn giờ

- Thời gian hẹn giờ trong khoảng 24 giờ. Khi đã đặt hẹn giờ, màn hình hiển thị thời gian dự trữ và sẽ bị hủy khi thực hiện lại lập trình tự động.
- Bạn có thể tắt chức năng hẹn giờ bằng cách nhấn bất kỳ phím nào khác sau khi đã kích hoạt.
  Bạn chỉ có thể điều chỉnh mực nước bằng cách nhấn phím mực nước sau khi kích hoạt chức năng hẹn giờ.
  Các đèn báo của tất cả các thông số đã chọn sẽ sáng lên sau khi chức năng hẹn giờ bắt đầu hoạt động.
- Nhấn giữ phím Delay (Hẹn giờ) trong 3 giây, quá trình giặt sẽ ở chế độ im lặng, màn hình hiển thị “beep off” khi chức năng im lặng đang hoạt động. Nhấn giữ phím "Delay (Hẹn giờ)" trong 3 giây một lần nữa để hủy chức năng im lặng, màn hình hiển thị “beep on”.



6. Lựa chọn mực nước

- Máy này có 8 mức mực nước để lựa chọn.
- Dựa vào khối lượng quần áo cần giặt, nhấn nút này để chọn mức mực nước phù hợp.
- Bổ sung nước: Sau khi chương trình được bắt đầu, nhấn nút Water level (Mực nước) để bổ sung nước cho đến khi nhả nút. Và đèn báo mực nước sẽ không thay đổi trong quá trình này. Chức năng bổ sung nước phù hợp với các quy trình ngâm, giặt và xả. Khi nước đạt đến mức cao nhất, việc bổ sung nước sẽ tự động dừng lại.
- Ngoài ra, không thể bổ sung nước trong quá trình vận hành tự động (fuzzy run).
- Khi đang ở trạng thái khóa trẻ em, việc bổ sung nước thủ công sẽ bị vô hiệu hóa.



7. Ngâm

- Nhấn nút Delay (Hẹn giờ) trong 3 giây để bắt đầu quy trình ngâm. Việc ngâm hay không sẽ được quyết định dựa trên mức độ bẩn
- của quần áo.
- Trong các chương trình giặt nhanh, quá trình ngâm sẽ không được kích hoạt.

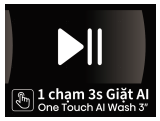


8. Khóa trẻ em

- Sau khi chương trình bắt đầu, nhấn giữ nút Water Level (Mực nước) trong 3 giây để thiết lập hoặc hủy bỏ khóa trẻ em. Khi khóa trẻ em được kích hoạt, tất cả các nút trên bảng điều khiển sẽ bị vô hiệu hóa, và khóa trẻ em sẽ tự động hủy khi chương trình kết thúc.

Chương Trình và Tùy Chọn

- Ở trạng thái khóa trẻ em, nếu nắp máy bị mở, máy sẽ báo lỗi “E1”. Sau đó, nếu nắp không được đóng lại trong vòng 5 giây, máy giặt sẽ tự động xả nước và ngừng xả nước sau khi cảnh báo được xóa.
- Sau khi tắt nguồn, chức năng khóa trẻ em sẽ không còn hiệu lực.



9. 1 chạm 3s Giặt AI

- Nhấn giữ phím trong 3 giây khi máy giặt đang tắt để vào chế độ giặt thông minh chỉ với một phím bấm.Đây là chế độ giặt thông minh có chức năng tự động nhận diện lượng quần áo và xác định mực nước phù hợp khi không có nước trong lồng giặt. Nếu có nước trong lồng, máy sẽ vào mực nước mặc định.

10.Chức năng ghi nhớ khi mất điện

- Trong trường hợp mất điện khi máy đang xả hoặc cấp nước, thời gian ban đầu của quá trình xả hoặc cấp nước sẽ được khôi phục sau khi có điện trở lại.
- Nếu mất điện khi máy đang ở chế độ cài đặt trước, ngâm hoặc giặt, thời gian ghi nhớ cuối cùng sẽ được khôi phục sau khi máy có điện trở lại.
- Nếu mất điện trong quá trình xả, thời gian bắt đầu quá trình xả sẽ được khôi phục sau khi có điện.
- Nếu mất điện trong quá trình vắt, thời gian bắt đầu quá trình vắt sẽ được khôi phục sau khi có điện.
- Các trạng thái chờ, tạm dừng và cảnh báo sẽ không được ghi nhớ khi mất điện.

Chương trình giặt

Chương trình tự động hoàn toàn

Chương trình giặt	Thời gian giặt (phút)	Số lần xả	Thời gian vắt (phút)	Mục đích sử dụng
Giặt thường	16	2	8	Thường dùng cho các loại vải thông dụng, phù hợp để giặt vải cotton bẩn.
Giặt nhanh	4	1	5	Dùng để giặt quần áo ít bẩn.
Giặt đồ mỏng	9	2	6	Dùng cho các loại vải lụa, quần áo nhẹ nhàng như váy, áo sơ mi, áo kiểu.
Giặt mạnh	18	2	9	Dùng để giặt các loại vải bẩn nhiều hoặc vải kích thước lớn.
Đồ cotton	16	2	7	Dùng để giặt vải cotton.
Giặt chăn/mền	18	3	7	Dùng để giặt chăn ga gối.
Vắt	0	0	9	Chỉ dùng để vắt quần áo.
Vệ sinh lồng giặt	16	1	7	Dùng để vệ sinh lồng giặt, loại bỏ cặn bẩn tích tụ.

- Thời gian giặt và vắt: Được thiết kế trong các chương trình cụ thể.

Thông báo trên màn hình:

- (Có âm thanh cảnh báo): Cho biết quá trình vận hành bị lỗi do có sự cố xảy ra.

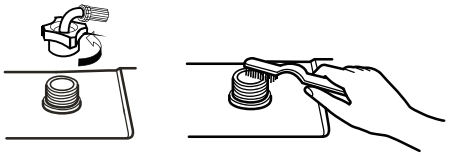
Xử lý sau khi giặt

Nếu buồng giặt bị bẩn, hãy lau bằng vải mềm ẩm.

- Không rửa trực tiếp bằng nước.
- Lau bằng chất tẩy rửa trung tính.
- Không lau bằng chất pha loãng, xăng, cồn, v.v.

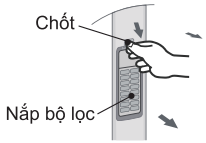


Bộ lọc có thể bị tắc bởi các vật lạ và ảnh hưởng đến cửa nạp nước. Vui lòng vệ sinh bộ lọc thường xuyên bằng bàn chải.

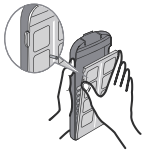


Sử dụng bộ lọc trong khi giặt để thu gom chỉ thừa và cặn len.
Làm sạch ngay sau mỗi lần sử dụng như sau:

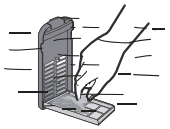
1. Nhấn chốt xuống để kéo nắp bộ lọc ra



2. Tháo nắp

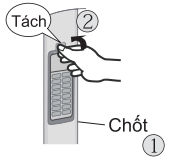


3. Vệ sinh nắp



◆ Có thể thay bộ lọc khi bị mòn.

4. Lắp lại nắp



① Chèn chốt dưới trên vỏ vào tấm lọc.
② Nhấn vỏ vào cho đến khi nghe thấy tiếng "tách".

Nhấn lưới vào phần nhô ra trên vỏ từ lỗ vuông, sau đó căn chỉnh các chốt ở bên trái và bên phải.

1. Đóng vòi nước sau khi giặt. (Nếu cần, có thể ngắt kết nối ống nạp khỏi vòi sau khi đảm bảo rằng vòi đã được đóng đúng cách).
2. Đảm bảo nước được xả hết khỏi máy sau mỗi lần sử dụng.
3. Đảm bảo rút phích cắm điện trước khi bảo trì.
4. Treo dây điện và ống xả lên.
5. Lau sạch những giọt nước trên bề mặt máy giặt và bên trong lồng giặt. Mở nắp trên một lúc (khoảng 1 giờ), sau đó đóng nắp trên lại.

Khắc phục sự cố

Mã lỗi được hiển thị	Sự cố	Giải pháp
E1	Chưa đóng nắp.	Trong quá trình sấy khô, sau khi đóng cửa, nhấn nút “Bắt Đầu/Tạm Dừng” để thoát. Các quy trình khác sẽ tự động thoát sau khi đóng cửa.
UN	Nếu việc cân bằng không được điều chỉnh sau lần thứ hai, vui lòng phân chia và cân bằng tải theo cách thủ công.	Mở nắp, trải đều quần áo bằng tay, sau đó đóng nắp và nhấn "Bắt đầu/Tạm dừng" để tiếp tục quá trình.
E3	Máy giặt xả nước quá lâu. Nước vẫn chưa xả ra khỏi máy giặt sau 2 hoặc 8 phút.	Kiểm tra xem ống xả nước có được lắp đặt đúng cách hay không, có bị đóng băng hay tắc không. Xem phần "Sử dụng ống xả". Mở và đóng nắp, sau đó nhấn "Bắt đầu/ Tạm dừng" để tiếp tục quá trình.
E4	Máy giặt mất quá nhiều thời gian để đổ đầy nước.	Kiểm tra phần lắp đặt ống dẫn nước vào, mở và đóng nắp, đồng thời kiểm tra xem vòi đã mở chưa và áp suất nước có quá thấp không. Sau đó nhấn “Bắt đầu/Tạm dừng” để tiếp tục quá trình.
E5	Cảm biến mực nước bị hỏng.	Vui lòng liên hệ với bộ phận bảo dưỡng của Hisense.
E8	Đạt đến mực nước chảy tràn.	Trong trường hợp báo động chảy tràn trong hai lần đầu tiên, tự động xả nước xuống dưới mực nước đã thiết lập để loại bỏ báo động; Lần thứ ba, cần phải loại bỏ báo động bằng cách tắt máy thủ công.
Chú ý	Lỗi tiếp diễn	Nếu sự cố vẫn tiếp diễn, vui lòng liên hệ với bộ phận dịch vụ của Hisense. Kỹ thuật viên đủ tiêu chuẩn phải là người thực hiện sửa chữa máy giặt.